| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 51/2019/HS-PT<br>Ngày 30-7-2019 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lộc Sơn Thái

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Xuân Sơn;

Bà Nguyễn Thị Hoa.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Triệu Thị O và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

*- Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Triệu Thị O; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 24/11/1984 tại xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T, sinh năm 1960 và bà Hứa Thị D, sinh năm 1962; chồng: Đàm Việt T, sinh năm 1966; con: 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2019 đến ngày 25/01/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Có mặt.

2. Hoàng Thị L; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 11/01/1976 tại xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L (đã chết) và bà Lộc Thị S, sinh năm 1943; chồng: Nông Văn V, sinh năm 1971; con: 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa

bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2018 đến ngày 29/11/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Có mặt.

3. Hà Tố O; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 14/01/1974 tại xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1950; chồng: Nông Quang T, sinh năm 1974; con: 03 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2018 đến ngày 21/11/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Có mặt.

4. Hoàng Thị H; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 18/5/1987 tại xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1950 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1947; chồng: Nông Văn T, sinh năm 1987; con: 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2018 đến ngày 21/11/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Hà Tố O*: Bà Hoàng Thị B – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H*: Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị L:* Bà Lê Thị L – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 30/10/2018 tại nhà của Triệu Thị O ở thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn các bị cáo gồm: Triệu Thị O, Khúc Thị K, Đặng Thị T, Nông Văn Đ, Hoàng Thị L, Lý Thị X, Hà Tố O, Hoàng Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức là chơi đánh bài "quăn" sát phạt nhau bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc dụng cụ dùng vào việc đánh bạc gồm 119 quân bài tú lơ khơ, mỗi quân bài được cắt từ ½ theo chiều dài của lá bài, số tiền 9.388.000

đồng và 23.840.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng cùng vật chứng, tài sản như điện thoại, xe mô tô, túi sách, giấy tờ tùy thân.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc như sau: Khoảng từ 8 giờ đến 13 giờ 30 ngày 30/10/2018, Triệu Thị O gọi điện thoại cho Hoàng Thị H, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Lý Thị X, Đặng Thị T và Khúc Thị K với mục đích bảo đến nhà Triệu Thị O đánh bạc. Trong thời gian từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ ngày 30/10/2018, các bị cáo lần lượt đến nhà Triệu Thị O để đánh bạc. Khi đi, Khúc Thị K mang theo 200.000 đồng, Hoàng Thị H mang theo 1.000.000 đồng, Đặng Thị T mang theo 1.200.000 đồng, Hoàng Thị L mang theo 4.000.000 đồng, Hà Tố O mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài "quăn". Triệu Thị O lấy bộ bài trên nóc tủ lạnh mà Triệu Thị O chuẩn bị từ trước đặt xuống bàn tròn giữa nhà để làm dụng cụ đánh bạc. Giữa các bị cáo không có thỏa thuận về việc thu tiền hồ và Triệu Thị O cũng không đòi hỏi, tuy nhiên các đối tượng đánh bạc tự cắt mỗi ván thắng 10.000 đồng để trả cho O. Đánh bạc từ đầu có sáu người gồm Triệu Thị O, Khúc Thị K, Đặng Thị T, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H; đánh được khoảng 2 đến 3 ván thì Triệu Thị O không đánh nữa và đi kéo dây điện. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Lý Thị X và Nông Văn Đ đến nhà Triệu Thị O để đánh bạc, khi đi Lý Thị X mang theo 1.300.000 đồng, Nông Văn Đ mang theo 700.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức chơi: Các bị cáo lấy 02 bộ bài gộp lại, bỏ tất cả con 10, bỏ hàng cơ, các lá bài còn lại lấy từ 1 (còn gọi là con át) đến 9, các lá bài J, Q, K chỉ lấy hàng rô, các lá bài được lấy đem cắt làm đôi theo chiều dọc, được 120 lá bài. Người chơi chia thành các cặp đánh với nhau. Cách đánh giống như chơi đánh "ù" hay còn gọi là đánh "phỏm'. Các phỏm là được xắp xếp ít nhất 3 quân liền nhau theo chất rô, píc, hoặc nhép hoặc xếp theo bộ 3 quân bài giống nhau nhưng khác chất. Mỗi ván chơi mỗi người được chia 9 lá bài, khi có người "ù" có 3 phoỏng hạ là hết ván chơi. Nếu không có người "ù" thì chơi lại ván khác. Mỗi ván chơi mỗi người bỏ ra là 50.000 đồng, người thắng được ăn tiền, trừ người đánh cặp với mình thì không lấy tiền.

Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Thị O 09 (chín) tháng tù, được trừ 15 (mười lăm) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/01/2019 đến ngày 25/01/2019), bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 15 (mười lăm) ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 07 (bẩy) tháng tù giam, được trừ 01 (một) tháng 01 (một) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/10/2018 đến ngày 29/11/2018), bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Hà Tố O 07 (bẩy) tháng tù giam, được trừ 23 (hai mươi ba) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày

30/10/2018 đến ngày 21/11/2018), bị cáo còn phải chấp hành 06 (sáu) tháng 07 (bẩy) ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 06 (sáu) tháng tù giam, được trừ 23 (hai mươi ba) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/10/2018 đến ngày 21/11/2018); bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 07 (bẩy) ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, vật chứng của vụ án, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H thấy rằng bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó bản án sơ thẩm tuyên xử mức hình phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hà Tố O có giấy xác hoàn cảnh gia đình là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương và Huy chương kháng chiến hạng nhất của bà Hoàng Thị M (là mẹ đẻ của bị cáo); bị cáo Triệu Thị O có giấy xác nhận là lao động chính, chồng đi chấp hành án, phải trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ; bị cáo Hoàng Thị H cung cấp Huy chương kháng chiến hạng nhất của ông Hoàng Văn M (bố đẻ bị cáo); bị cáo Hoàng Thị L cung cấp đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương. Nhận thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H, giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 30/10/2018 tại nhà của Triệu Thị O ở thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn các bị cáo Triệu Thị O, Khúc Thị K, Đặng Thị T, Nông Văn Đ, Hoàng Thị L, Lý Thị X, Hà Tố O, Hoàng Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức là chơi đánh bài "quăn" sát phạt nhau bằng tiền, với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.388.000 đồng, mục đích nhằm thu lợi bất chính. Do đó, bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng

Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Triệu Thị O, Hà Tố O, Hoàng Thị H, Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo Triệu Thị O là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác đánh bài, tuy nhiên chỉ chơi được 2-3 ván là bị cáo không chơi nữa, số tiền đánh bạc ít. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Triệu Thị O xuất trình đơn nêu rõ hoàn cảnh bản thân và gia đình, hiện bị cáo là lao động duy nhất, chồng bị cáo đang đi cải tạo tại trại giam T16 với mức án tử hình, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đối với bị cáo Hoàng Thị H có bố là thương binh. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thị H có cung cấp thêm Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất của bố đẻ bị cáo là ông Hoàng Văn M; bị cáo Hà Tố O xuất trình đơn nêu rõ hoàn cảnh bản thân và gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương và cung cấp Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất của mẹ đẻ bị cáo là bà Hoàng Thị M. Bị cáo Hoàng Thị L xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, chồng đi làm xa. Mặt khác, bị cáo Hoàng Thị L và bị cáo Hà Tố O có cung cấp thêm biên lai nộp tiền phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy, trong vụ án các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Mặt khác, các bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Triệu Thị O, Hà Tố O, Hoàng Thị H, Hoàng Thị L Điều này vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, đồng thời cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra và đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Triệu Thị O, Hà Tố O, Hoàng Thị L, Hoàng Thị H. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể như sau:

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Triệu Thị O, Hoàng Thị L, Hà Tố O, Hoàng Thị H.

**1.1.** Xử phạt bị cáo Triệu Thị O 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Triệu Thị O cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

**1.2.** Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

**1.3.** Xử phạt bị cáo Hà Tố O 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hà Tố O cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

**1.4**. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Triệu Thị O, Hà Tố O, Hoàng Thị L, Hoàng Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

**3.** Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. V, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lộc Sơn Thái**

**Các Thẩm phán** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Chu Lệ Hường** **Lê Xuân Sơn** **Lộc Sơn Thái**